TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 18-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tòng

2. Ông Lê Thế Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Phùng Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:19/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Đình Đ - Sinh ngày 12/02/1998, tại phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; Hộ khẩu thường trú: 21/116 Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; Nơi ở hiện nay: 21/116 Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đình T - Sinh năm 1974 và con bà: Lê Thị Ch - Sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/6/2017 bị cáo bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 25/10/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tiến M - Sinh ngày 03/01/1993, tại phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; Hộ khẩu thường trú: 36/19 C, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; Nơi ở hiện nay: 10/7 L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V - Sinh năm 1958

và con bà: Mai Thị X - Sinh năm 1968; Có vợ: Trần Thị Ph - Sinh năm 1992 (đã ly hôn); Có 02 con; lớn sinh năm 2011; nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 02/11/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Chị Ngô Thị N - Sinh năm 1985,

Địa chỉ: Tiểu khu 2, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Văn C - Sinh năm 1992,

Địa chỉ: Số nhà 53, đường C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Hoàng Bá Th – Sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;

2. Anh Phạm Văn T – Sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, thị xã N, tỉnh Thanh Hoá

3. Anh Lê Trọng Th – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hoá

4. Anh Nguyễn Đức Th – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Tiểu khu 5, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hoá

Tất cả người làm chứng và người chứng kiến nói trên đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 30 phút, ngày 25/10/2023, Tổ công tác số 3 Công an thị xã Nghi Sơn làm nhiệm vụ tuần tra đảm báo an ninh trật tự tại địa bàn tổ dân phố Đông H, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Lê Đình Đ. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của Đ có 01 gói bọc bên ngoài lớp giấy màu bạc, tiếp đến là lớp giấy màu vàng bên trong có 24 viên nén màu hồng, Đ khai nhận đây là ma túy, loại Hồng phiến Đ đang cất giấu trong người nhằm mục đích bán cho người khác. Tổ công tác đã thông báo sự việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn để phối hợp với lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Đình Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; thu giữ và niêm phong gói ma túy đựng trong phong bì ký hiệu DD1 và thu giữ điện thoại di động của Đ để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận giám định số 3956/KL-KTHS ngày 30/10/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 24 viên nén màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu Đ1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,300g, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định diễn biến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Đình Đ và các đối tượng có liên quan trong vụ án cụ thể như sau:

Vào ngày 24/10/2023, có một thanh niên giới thiệu ở thị xã Nghi Sơn sử dụng số điện thoại 0369.652.063 gọi vào số điện thoại 0345.611.936 của Lê Đình Đ để hỏi mua 25 viên ma túy hồng phiến, do Lê Đình Đ không có ma túy để bán nên đã từ chối. Đến ngày 25/10/2023, người này tiếp tục gọi điện cho Đ hỏi mua ma túy, lần này Đ đồng ý bán với giá 4.300.000 đồng và bảo người này chuyển tiền vào tài khoản 0985.715.424 ngân hàng MB của Đ. Sau khi nhận được tiền, Đ đã gọi qua ứng dụng Messenger đến tài khoản "M Chuyên Nổ" của Nguyễn Tiến M *(Sinh năm 1993 có hộ khẩu thường trú tại 36/19 C, phường L, thành phố T, hiện ở số 10/7 L, phường Đ, thành phố T)* để hỏi mua 25 viên hồng phiến, M đồng ý và bảo Đ chuyển 3.000.000 đồng vào tài khoản số 0853587678 ngân hàng MB của M . Sau khi chuyển tiền, Đ đi taxi đến nhà đón M , sau đó cả hai đi taxi đến khu vực phía sau khán đài phía tây sân vận động tỉnh. Tại đây, sau khi liên hệ mua được ma túy, M đã lấy ra 01 viên hồng phiến cất giấu vào người đem về nhà sử dụng, còn lại 24 viên M đưa cho Đ . Lê Đình Đ sau khi mua được ma túy đã bảo lái xe taxi chở mình vào thị xã Nghi Sơn để giao ma túy cho người thanh niên đặt mua trước đó. Khi Đ đang đứng chờ trước quán Karaoke Hoàng Gia thuộc địa phận tổ dân phố Đông Hải, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn để giao ma túy cho khách, thì bị Tổ công tác số 3 Công an thị xã Nghi Sơn kiểm tra phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Đến ngày 02/11/2023, Nguyễn Tiến M đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Đình Đ vào ngày 25/10/202, đồng thời giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, gắn sim số 0853.587.678. Về nguồn gốc ma túy, M khai số ma túy này M mua của người tên C, đối tượng này bị cụt tay phải và có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, thường đi xe HONDA DREAM được chế phanh và ga sang bên tay trái, quá trình điều tra xác định, người này là Lê Hùng C, sinh năm 1984, trú tại phố Phú, phường Đ, thành phố T. Cơ quan điều tra đã triệu tập C đến làm việc, tuy nhiên C không thừa nhận việc đã bán ma tuý cho M , Cơ quan điều tra đã cho C và M đối chất nhưng không có kết quả. Ngoài lời khai của M ra, thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định C bán trái phép ma túy cho M , nên không đủ căn cứ để xử lý đối với C về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý.

Đối với người thanh niên sử dụng số điện thoại 0369.652.063 đặt mua ma túy của Đ , Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số điện thoại xác định chủ thuê bao là anh Hà Văn H, sinh năm 1983, trú tại xóm T, xã K, huyện Th, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên, anh H khai anh không đăng ký sử dụng số thuê bao này và cũng không cho ai mượn thẻ căn cước để đăng ký thuê bao điện thoại. Về số tài khoản ngân hàng MB số 8400118198007, quá trình điều tra xác định đây là tài khoản của chị Ngô Thị Ng, sinh năm 1985, trú tại Tiểu khu 2, phường H, thị xã N, làm kinh doanh dịch vụ mua bán điện thoại, chuyển tiền, chi Ng khai vào ngày 25/10/2023 có một người thanh niên đến nhờ chuyển 4.300.000 đồng qua tài khoản, chị đã chuyển tiền để lấy phí dịch vụ. Tuy

nhiên, chị Ng không biết người thanh niên này là ai và không biết nội dung, mục đích chuyển tiền của người này. Vì vậy không có căn cứ để xác định danh tính, địa chỉ của người đã đặt mua ma túy của Lê Đình Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với với người lái taxi chở M đi mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định người này là Lê Văn C, sinh năm 1992, trú tại số nhà 53, đường C, phường Đ, thành phố T. Tuy nhiên, anh C không biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đ , vì vậy Cảnh không phạm tội.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tiến M vào tối ngày 25/10/2023, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ và tài liệu có liên quan đến Công an thị xã Nghi Sơn để xử phạt vi phạm hành chính đối với M ma tuý theo quy định.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, thông qua bắt người phạm tội quả tang và bị can tự giác giao nộp, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, gồm:

+ 01 gói giấy màu bạc, bên trong có 01 gói giấy màu vàng có chứa 24 viên nén màu hồng. Sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá hoàn lại mẫu vật gồm: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu Đ1 và 22 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2,097gam. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Trần Thị Thuý Hằng, Đới Thế Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá và 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, số IMEI: 356557086333225, bên trong lắp sim điện thoại số: 0345.611.936 *(Thu giữ của Lê Đình Đ khi bắt quả tang)*.

+ 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI 359128078471139, bên trong lắp sim trên sim có dãy số 89840200011230928036 tương ứng với số điện thoại 0853.587.678. (*Thu giữ của Nguyễn Tiến M giao nộp)*

Tất cả những vật chứng trên đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSNS ngày 27/12/2023 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố: Lê Đình Đ và Nguyễn Tiến M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 ; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Đình Đ và Nguyễn Tiến M .

Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Tiến M .

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

- Lê Đình Đ từ 48 (bốn tám) tháng đến 54 (năm tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày tạm giữ, tạm giam (25/10/2023).

- Nguyễn Tiến M 42 (bốn mươi hai) đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (02/11/2023).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định và bao gói mở niêm phong hiện đang quy trữ tại Chi Cục thi hành án dân sự.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước các điện thoại của bị cáo M , Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Truy thu 1.300.000đ của bị cáo Đ vì đây là số tiền thu lời bất chính từ việc mua, bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, các bị cáo khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố: Lê Đình Đ và Nguyễn Tiến M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bởi lẽ: Ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Các bị cáo có tuổi đời còn trẻ, đang ở độ tuổi lao động, có đủ điều kiện lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân, gia đình nhưng vì lười lao động muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã có hành vi mua, bán ma túy. Các bị cáo đều biết việc mua, bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận trong việc mua, bán ma túy nên bị cáo đã mua ma túy để bán lại kiếm lời. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm cho số lượng người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương

xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng hành vi của các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau (đồng phạm giản đơn). Do đó khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo cần cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo cũng như xem xét vai trò của từng bị cáo cụ thể: Lê Đình Đ có nhân thân xấu, bản thân bị cáo là người trực tiếp liên lạc với các đối tượng để mua, bán ma túy, đồng thời bị cáo là người thu lời bất chính từ việc bán ma túy, do đó bị cáo có vai trò chính và chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo M .

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, HĐXX thấy rằng:

- Tiền án, tiền sự: Không

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo Lê Tiến M sau khi Đ bị bắt, biết không thể trốn tránh được pháp luật nên bị cáo đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Trần Thị Thuý Hằng, Đối Thế Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì và 22 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2,097gam (hai phẩy không chín bảy gam)

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, số IMEI : 356557086333225, bên trong lắp sim trên sim có dãy số 8984048000920685613 tương ứng với số điện thoại 0545.611.936 (Thu giữ của Lê Đình Đ) được đựng trong 01 phong bì được dán kín niêm phong và có 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 359128078471139, bên trong lắp sim trên sim có dãy số 89840200011230928036 tương ứng với số điện thoại 0853.587.678 (Thu giữ của Nguyên Tiến M) được đựng trong 01 phong bì kí hiệu M1 được dán kín niêm phong.

- Truy thu 1.300.000đ của bị cáo Đ vì đây là số tiền thu lời bất chính từ việc mua, bán trái phép chất ma túy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng...". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên

tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Đình Đ và Nguyễn Tiến M .

Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Tiến M .

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Đình Đ và Nguyễn Tiến M đều phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

- Lê Đình Đ 51 (năm mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (25/10/2023).

- Nguyễn Tiến M 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (02/11/202).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Lê Đình Đ và Nguyễn Tiến M để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Trần Thị Thuý Hằng, Đối Thế Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì và 22 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2,097gam (hai phẩy không chín bảy gam)

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, số IMEI : 356557086333225, bên trong lắp sim trên sim có dãy số 8984048000920685613 tương ứng với số điện thoại 0545.611.936 (Thu giữ của Lê Đình Đ) được đựng trong 01 phong bì được dán kín niêm phong và có 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 359128078471139, bên trong lắp sim trên sim có dãy số 89840200011230928036 tương ứng với số điện thoại 0853.587.678 (Thu giữ của Nguyên Tiến M) được đựng trong 01 phong bì kí hiệu M1 được dán kín niêm phong.

(Theo phiếu nhập kho số NK2024/32 ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

- Truy thu 1.300.000đ của bị cáo Đ vì đây là số tiền thu lời bất chính từ việc mua, bán trái phép chất ma túy.

Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Lê Đình Đ và Nguyễn Tiến M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo tại phiên tòa. Tuyên bố các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Bá Trung **Lê Thế Hải** **Lê Thị Hạnh**